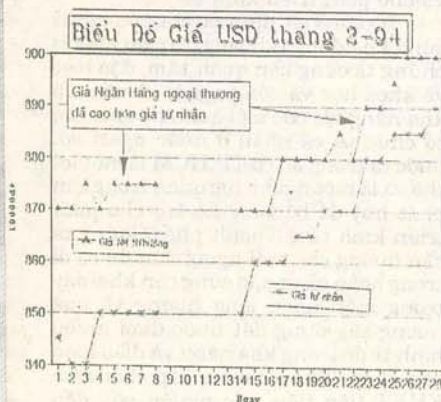


Sau một thời gian tranh luận kéo dài, chính sách quản lý ngoại hối đã có những thay đổi từ chỗ ưu ái cho nhập khẩu, bao bán ra toàn bộ số đăng ký mua lớn hơn đăng ký bán tại Trung tâm giao dịch ngoại tệ với giá thấp hơn thị trường, ngân hàng nhà nước đã chuyển sang định giá ngoại tệ cao hơn giá thị trường như biểu đồ sau đây chỉ rõ.



Sau một tháng thực hiện thời gian chưa dài nhưng cũng đủ để chúng ta rút ra được những bài học đầu tiên.

Trước tiên là khi kéo giá Ngân hàng ngoại thương và giá đóng cửa lên cao hơn giá thị trường, giá đôla cũng chỉ nhích từ 10.870 lên 10.900đ tức là cao hơn cuối tháng trước 0,3%, như vậy điều lo ngại đưa giá lên cao hơn giá thị trường sẽ đẩy giá đôla tăng nhanh đã không xảy ra. Điều tôi dự kiến giá đôla có thể lên nhưng vẫn có khả năng không chế nó trong mức 9% năm hay 0,75% tháng là hiện thực. Điều này có thể do số cung đôla dồi dào hơn số cầu vào dịp Tết, Việt kiều về quê ăn Tết nhiều nên không đẩy giá lên mạnh được. Nhưng dự đoán trong năm nay đầu tư lớn hơn, các tổ chức tiền tệ và ngân hàng quốc tế cho ta vay tiền nên lượng đôla cung ứng sẽ không chỉ nhiều vào dịp Tết. Như vậy bài học đầu tiên là thị trường đã diễn biến khác nhiều năm 1991, nhiều điều kiện thuận lợi cho quản lý tiền tệ đã xuất hiện cho phép chúng ta đưa giá đôla lên cao hơn giá thị trường để khuyến khích xuất khẩu mở rộng thị trường cho sản xuất.

Hai là, điều người ta lo đôla lên giá sẽ kéo theo mọi giá cả hàng hóa đã không xảy ra, dù rằng cùng thời điểm đó việc thực hiện chính sách lương mới đang được bắt đầu thi hành. Tình hình trên cho thấy giá đôla đã không thể làm mưa làm gió trên thị trường như những năm lạm phát phi mã nữa vì mấy lý do:

- Lượng cung đôla lớn hơn các năm trước nhiều qua lượng kiều hối

tăng lên, số tiền đầu tư nhiều lên.

- Lạm phát đã đưa về một con số và lượng hàng hóa lưu thông đã tăng lên từ nguồn đầu tư nước ngoài và thực tế đã cho phép chúng ta phát hành thêm tới +70% trong hai năm liên 1992 và 1993 mà lạm phát năm sau lại kéo xuống thấp hơn năm trước.

Như vậy bài học thứ hai là cách

theo dõi cả cách xử lý của nhà nước về giá đôla ở các Trung tâm giao dịch ngoại tệ. Nếu giá được kèm xuống dưới giá thị trường thì triển vọng sẽ là đồng đôla đứng giá hay xuống giá nhưng đồng thời sẽ chứa đựng nguy cơ giá đôla sẽ bùng lên con số khi sự can thiệp đã mất hiệu lực vì không cưỡng lại được sự mất giá của tiền dù chỉ là ở mức một

BÀI HỌC TỐT SAU MỘT THÁNG CHUYỂN ĐỔI CHÍNH SÁCH TỶ GIÁ NGOẠI TỆ

VŨ NGỌC NHUNG

tư duy thời bao cấp, cho rằng "giá thị trường luôn luôn cao hơn giá nhà nước" là không còn phù hợp vì tư nhân cũng phải tuân theo quy luật cung cầu, kể cả cung > cầu về đôla. Lượng đôla trôi nổi lưu thông ngoài thị trường do hầu như cả năm 1993 chỉ bán ra mà không mua vào cũng tạo cho cung cầu về đôla, nên dù nhà phát mua bán giá cao hơn thị trường, tư nhân cũng không thể nào kéo giá lên như thời trước.

Ba là nhiều nhà kinh tế nước ngoài cũng đã đánh giá đồng Việt Nam lên giá so với đôla năm 1992 và 1993 là giả tạo. Các bài báo góp ý về việc kéo giá đôla xuống thấp hơn giá thị trường để chỉ số giá cả vẫn còn +5,2% mà giá đôla âm liên cho đến tháng 11.93, là đã góp ý kiến đúng. Vì vậy mua bán đôla theo giá cao hơn thị trường của nhà nước hiện nay là đúng quy luật và rất bài bản vì mức chênh lệch cao hơn giá thị trường thường chỉ là 0,015%. Mức chênh lệch như vậy đủ ưu ái cho xuất khẩu mà không ảnh hưởng đến việc giữ lạm phát ở mức một con số. Bài học này vô cùng quý giá. Nếu như năm nay nhờ sự ưu ái vừa phải này mà chúng ta lại lấy lại được thành tích xuất siêu như năm 1992 thì bài học sẽ được nâng lên ở tầm lý luận. Nó cho phép chúng ta không dừng lại ở mức chung chung là nên hay không nên đưa giá đôla lên mà có thể cụ thể đưa lên bao nhiêu thì đạt được cả hai mục tiêu: giữ lạm phát ở một con số và khuyến khích xuất khẩu.

Riêng về phần kinh tế vi mô, các nhà kinh doanh cũng có thể rút ra những bài học khác: đó là cách dự đoán giá đôla và nên dùng cách kiến nghị như thế nào với nhà nước.

Về dự đoán giá đôla, chúng ta cần

con số. Đứng giá nếu cung - cầu không có chênh lệch lớn và xuống giá khi cung > cầu như trong dịp tết hay khi đôla vào nhiều rồi sẽ bùng nổ có thể vào mùa thu như năm 1991. Nếu cách làm ưu ái cho xuất khẩu với giá cao hơn thị trường chút ít như hiện nay thì giá đôla sẽ lên đều trong phạm vi không chế và chắc rằng mức tăng sẽ xấp xỉ chỉ số giá cả hàng tháng.

Về đề đạt ý kiến với nhà nước, các nhà doanh nghiệp nên cần nhắc nhiều phía để cho ý kiến đề đạt có sức thuyết phục. Nhớ lại năm 1993, từ giữa năm đã có nhiều ý kiến và bài báo đề nghị nâng giá đôla lên nhưng ý kiến bác bỏ đề nghị này trên báo chí cũng không ít. Các ý kiến của các nhà xuất khẩu chỉ tính lợi hại về giá xuất để bị bác bỏ nhất bằng ngay các giá đôla xuất của từng mặt hàng ở mức thấp hơn giá thị trường mà vẫn lãi. Chỉ đến khi một số bài báo vào cuối năm phân tích toàn diện cái mất, cái thiệt của xuất khẩu không giúp tý gì cho cái được về quản lý tiền tệ kèm theo mâu thuẫn giữa tiền mất giá trong nước nhưng lại lên giá đối ngoại thì vấn đề mới nghiêng về phía các nhà xuất khẩu và sản xuất trong nước.

Những bài học trên đây được rút ra từ những cơ sở lý luận đã được rút ra từ những kết quả quản lý tiền tệ thành công mấy năm qua. Nhưng nó đã có thể giúp chúng ta dự đoán đúng biến động trong tương lai của tỷ giá hay không, tất nhiên còn phải đợi thời gian kiểm nghiệm, hy vọng rằng nó có thể giúp ích một phần trong việc giảm bớt rủi ro về tỷ giá hối đoái. Cũng cầu mong rằng khả năng tốt đẹp sẽ xảy ra ♣